

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

Đơn vị: Trường Mầm non Xuân Bắc
Xã Xuân Hưng - Tỉnh Ninh Bình

Xuân Hưng, tháng 9 năm 2025

Số: 120/KH-MNXB

Xuân Hưng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 758/SGDDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026;

Thực hiện sự chỉ đạo của Phòng VH-XH xã Xuân Hưng về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế và những kết quả đã đạt được trong năm học 2024 - 2025 của nhà trường, trường mầm non Xuân Bắc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau;

2. Căn cứ thực tiễn

2.1. Kết quả nổi bật

2.1.1. Công tác phát triển số lượng

* Số nhóm lớp, số trẻ:

- Tổng số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh: 376 cháu (Trẻ NT: 127; MG: 249).
- Tổng số trẻ đã ra lớp: 334 cháu (Trẻ NT: 85; trẻ mẫu giáo: 249).
- Tổng số nhóm, lớp: 13 (Nhà trẻ: 03 nhóm; mẫu giáo: 10 lớp)
- Nhà trẻ: 03 nhóm; số trẻ: 85/127 cháu đạt 66,93%; 28 cháu/lớp.
- Trẻ 3 tuổi: 03 lớp; số trẻ: 77/77 cháu đạt 100%; bình quân 25 cháu/lớp.
- Trẻ 4 tuổi: 04 lớp; số trẻ: 76/76 cháu đạt 100%; bình quân 19 cháu/lớp.
- Trẻ 5 tuổi: 03 lớp; số trẻ: 96/96 cháu đạt 100%; bình quân 32 cháu/lớp.
- Tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi đạt từ 90% trở lên; trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên.

2.1.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

* Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc

- Trong năm học 2024 - 2025 nhà trường, 100% các nhóm lớp đã đảm bảo an toàn cho trẻ trước thiên tai, dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc. Không có tình trạng trẻ bị ngộ

độc thực phẩm, đảm bảo chất lượng bữa ăn và khẩu phần ăn của trẻ, tổ chức giờ ăn, giờ ngủ cho trẻ khoa học, đúng Quy chế chuyên môn.

- 100% số trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú; Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh (CMHS) trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, đặc biệt là đối với những trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, thấp còi.

- Phối hợp với Trung tâm y tế Xuân Trường, trạm y tế Xuân Bắc khám sức khỏe cho trẻ; 100% trẻ được cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quý.

- Kết quả;

+ Tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng: Đầu năm 3,4% cuối năm còn 0,3%. (So với đầu năm giảm 3,1%).

+ Tỷ lệ trẻ thấp còi: Đầu năm học 3,0%, cuối năm còn 1,2%. (So với đầu năm giảm 1,8%).

+ Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì: Đầu năm 2,0%, cuối năm 0,9%. (Giảm so với đầu năm 1,1%).

- Xây dựng môi trường giáo dục xanh, an toàn, thân thiện, Thực hiện tốt chuyên đề phòng chống bạo hành trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích (TNTT), trong năm học không có tình trạng bạo hành trẻ, không xảy ra tình trạng trẻ bị TNTT ở các nhóm lớp, nhà trường.

- Tổ chức lựa chọn các nội dung bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ CBGV, NV về công tác đảm bảo an toàn, phòng chống TNTT, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống và ứng phó với dịch bệnh và thiên tai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Phòng GD-ĐT;

- Phối hợp với trạm y tế xã thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác tuyên truyền việc thực hiện tiêm đầy đủ các loại vắc xin phòng chống dịch bệnh cho trẻ em từ 0-6 tuổi, đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ; Kết quả

+ 100% trẻ Được đảm bảo an về thể chất và tinh thần; Không có tình trạng trẻ bị bạo hành; bị tai nạn thương tích; Trẻ phát triển tốt về cân nặng và chiều cao; CMHS tin tưởng gửi con em mình đến trường, tỷ lệ huy động cao; Nhà trẻ đạt tỷ lệ 66,09%; Mẫu giáo đạt tỷ lệ 100%.

* Về chất lượng giáo dục

- Nhà trường đã thực hiện tốt chuyên đề "Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng và phát triển chương trình GD của nhà trường theo thiên hướng "Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ". Lựa chọn các nội dung giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh phù hợp theo độ tuổi: chỉ dẫn cho trẻ lời nói, thái độ,

cử chỉ, việc làm đẹp trong ăn mặc, sinh hoạt, học tập, vui chơi, giao tiếp, ứng xử hàng ngày để trẻ có thể vận dụng trong thực tế cuộc sống, tạo thói quen, hành vi văn hóa chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến; có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp độ tuổi.

- Ban giám hiệu nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện và nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Giáo viên các lớp trong toàn trường đã linh hoạt lựa chọn, bổ sung những nội dung, PPGD tiên tiến STEAM phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm học.

Cán bộ quản lý của nhà trường đã có những thay đổi về tư duy, không có hiện tượng bảo thủ, áp đặt, đã phát huy tính sáng tạo, đổi mới trong giảng dạy của giáo viên, tạo hứng thú cho trẻ học tập.

Nhà trường đã chỉ đạo 100% giáo viên (GV) toàn trường thực hiện xây dựng chương trình giáo dục cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi, có ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM, phát huy thế mạnh của nhà trường theo đặc thù của địa phương. Chú trọng dạy cho trẻ có những tố chất căn bản: khỏe mạnh, tự lập, tự tin, có ngôn ngữ giao tiếp lễ giáo mạch lạc, có hành vi thói quen văn minh. Chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp Một.

- Đã tập trung chỉ đạo GV thực hiện theo hướng đi sâu vào lĩnh vực phát triển thể chất và ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM trong các HĐGD cho trẻ, đồng thời tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm và tham gia các hoạt động dã ngoại...

- 100% CBQL, GV trong trường đều biết khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định, ứng dụng linh hoạt các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục "*Chơi mà học, học bằng chơi*".

- Đầu tư đầy đủ trang bị cho các lớp, đảm bảo đủ các điều kiện cho GV thực hiện nhiệm vụ CS&GD trẻ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường việc chỉ đạo GV các lớp phối hợp với CMHS cho trẻ được tham gia các hoạt động thực hành, trải nghiệm, dã ngoại: Như thăm quan cánh đồng, Thăm viếng nghĩa trang (tháng 12/2025); Tham quan trường Tiểu học, thăm tượng Đài cổ tổng Bí thư Trường Chinh (tháng 4/2026)..., với hình thức tổ chức đi thăm quan theo khối lớp.

- 100% giáo viên các nhóm, lớp đã thực hiện tốt việc ứng dụng PPGD tiên tiến STEAM vào chương trình giáo dục trẻ trong năm học, theo nguyên tắc “Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm”, trẻ được thực hành, trải nghiệm trong tất cả các nội dung giáo dục tại trường.

- 100% giáo viên chú trọng việc đưa nội dung giáo dục an toàn giao thông (GDATGT), hình thành, phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp.

- Nhà trường đã tổ chức thành công các ngày hội, ngày lễ như: “Ngày hội Bé đến trường”; Tết trung thu; 20/11; Chương trình “Bé vui đón tết và mùa xuân” tháng 01/2025...; tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm, tiếp xúc với thiên nhiên, tăng cường hoạt động múa hát (dân vũ), giao lưu tập thể, làm quen với bài hát Quốc ca, các hoạt động GDATGT phù hợp với độ tuổi, nhằm phát triển toàn diện cho trẻ, được đa số phụ huynh trong toàn trường nhiệt tình phối hợp tổ chức đạt kết quả cao.

- 100% GV thực hiện tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về công tác phối hợp CS&GD trẻ và ủng hộ nguyên vật liệu để XDMT học tập cho trẻ.

- 100% GV, NV trong trường tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường vào tháng 11/2024. Đã lựa chọn 03 đồng chí GV, NV đạt giải cao của cấp trường tham gia thi cấp huyện trong đó 01 đồng chí đạt giải Nhì (Đ/c Nguyễn Thị Duyên); 02 đồng chí đạt giải Ba (đ/c Nguyễn Thị Vân; Lê Thị Hồng Diệu)

- 100% GV tham gia hội thi “Xây dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm”; “Thi làm ĐD sáng tạo”, thao giảng (dịp 20/11 và 8/3).

- Kết quả xếp loại thi đua các nhóm lớp cuối năm học như sau:

+ Xếp loại tốt: 13/13 đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả đánh giá trẻ cuối độ tuổi theo các chỉ số cuối năm học như sau:

+ Đạt yêu cầu cuối độ tuổi: 364/368 đạt tỷ lệ 98,9%; (Tính cả HSTT)

+ Chưa đạt yêu cầu: 4/368 chiếm tỷ lệ 1,1%.

+ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN, có tâm thế tốt sẵn sàng vào lớp Một.

2.1.3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Toàn trường có tổng số CB, GV, NV: 33 đ/c Trong đó:

+ CBQL: 03 đồng chí: Trình độ đào tạo ĐHSP: 03/03; TCLLCT: 03/03

+ Giáo viên: 23 đồng chí: Trình độ đào tạo 100% GV đạt chuẩn trở lên (Đại học: 15/23 đạt 65,2%; Cao đẳng: 8/23 đạt 34,8%);

+ Nhân viên: 06 đ/c: Nhân viên Kế toán: 01; NV nấu ăn: 04; Bảo vệ: 01;

- Tổng số Đảng viên: 23/27 CB, GV, NV đạt tỷ lệ 85,2%

- Công tác chỉ đạo đổi mới đánh giá sự phát triển của trẻ, đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động CSGD trẻ theo phương pháp giáo dục (PPGD) STEAM;

việc đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN; đánh giá CB,CC,VC hàng tháng, cuối năm.

+ Kết quả tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tổng số được đánh giá: 03 đ/c (Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 02).

- Xếp loại tốt: 03/03 đ/c;

+ Tổ chức hướng dẫn GV đánh giá, theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

Kết quả: Tổng số GV tự đánh giá: 23/23 đ/c.

- Xếp loại tốt: 14 đ/c đạt tỷ lệ 60,9%;

- Xếp loại khá: 08 đ/c đạt tỷ lệ 34,8%.; XL đạt: 01 tỷ lệ 4,3; Chưa đạt: 0

+ Tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm học.

Tổng số CB,GV,NV được đánh giá: 27 đ/c (CBQL: 03; GV: 23; NV: 01).

- Xếp loại HTXSNV: 04 đ/c (CBQL: 02; GV: 01; NV: 01).

- Xếp loại HTTNV: 22 đ/c (CBQL: 01; GV: 21).

- Xếp loại HTNV: 01 đ/c;

+ Kết quả thi đua khen thưởng

- Đạt danh hiệu CSTĐ: 03 đ/c;

- Đạt danh hiệu LĐTT: 18 đ/c;

- Giấy khen UBND huyện: 03 đ/c.

2.1.4. Cơ sở vật chất

- Các phòng học và các phòng chức năng, khu hiệu bộ, bếp được xây dựng kiên cố, đảm bảo an toàn, hệ thống thoát nước tốt.

- 100% các phòng học có điều hòa, bình nóng lạnh, hệ thống đèn chống cận, quạt trần... đáp ứng các điều kiện cho việc tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi được mua sắm đầu tư đầy đủ.

2.2. Đánh giá chung

2.2.1. Thuận lợi

Trường mầm non Xuân Bắc luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Xuân Hưng, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Xuân Hưng, sự phối hợp chặt chẽ các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của các bậc cha mẹ học sinh (CMHS).

Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) đảm bảo về chất lượng, có bề dày kinh nghiệm, nhiệt tình, tâm huyết, đoàn kết và 100% được chuẩn hóa, số GV đạt trình độ trên chuẩn tăng so với năm học trước là 26%.

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường cao nhất so với mặt bằng của cấp học; Nhà trẻ huy động đạt tỷ lệ từ 60-70%; Mẫu giáo huy động đạt tỷ lệ 100%.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được cải tạo nâng cấp.

Trường nhiều năm liên tục được công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc, năm học 2022 - 2023 được UBND tỉnh

Nam Định công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1; Sở giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Nam Định công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; Chuẩn Xanh-sạch-đẹp-an, nên đã tạo đà cho đội ngũ CBQL và GVNV trong nhà trường phấn đấu tốt công tác CSGD trẻ.

2.2.2. Khó khăn

- Nhà trường thiếu nhà đa năng; các phòng hỗ trợ học tập, một số phòng quản trị hành chính, phòng học...do thiếu diện tích đất.

- Các phòng học cũ diện tích hẹp, một số phòng học, hiên đã xuống cấp, co ngót bê tông, phải lát lại nền, tường bị bong tróc vôi, vữa, nhiều thiết bị nhà vệ sinh, đường điện, đường nước, trần nhà bị hỏng, cần phải tập trung kinh phí để sửa chữa.

- Một số đồ chơi ngoài trời đã bị xuống cấp, cần phải cải tạo và thay thế.

- Quạt trần cần thay thế ở một số phòng học cũ.

- Nhà trường còn thiếu giáo viên so với biên chế được giao, thiếu nhân viên y tế, nhân viên văn thư nên phải cử cán bộ, GV phụ trách và kiêm nhiệm.

- Nguồn kinh phí hạn hẹp.

II. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại, linh hoạt, gắn với thực tiễn địa phương. Các cơ sở GDMN rà soát, xây dựng và công khai tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi; phát triển nhà trường thành tập thể đoàn kết, sáng tạo vì hạnh phúc trẻ thơ.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị điều kiện triển khai chương trình GDMN mới. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh tại những nơi đủ điều kiện và sự tự nguyện của phụ huynh.

3. Tham mưu ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tích cực lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em 3 đến 5 tuổi.

4. Tăng cường điều kiện đảm bảo chất lượng GDMN, bao gồm cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, môi trường giáo dục và nguồn nhân lực, quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp điều kiện địa phương; Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia gắn với mô hình “Trường học hạnh phúc”

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động trẻ em đến trường, đặc biệt quan tâm trẻ em vùng khó khăn, bãi ngang, ven biển, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV, NV đáp ứng yêu cầu đổi mới; Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với

nhu cầu thực tiễn; bố trí đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định để thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN.

6. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em, đặc biệt là trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ khuyết tật, trẻ tại khu công nghiệp, khu chế xuất; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và GD hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

7. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục; tăng cường tuyên truyền, quảng bá cơ sở GDMN trên các nền tảng số, phát huy vai trò trong xây dựng thương hiệu nhà trường. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định, tập trung vào các nội dung trọng tâm của năm học.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nhà trường:

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN.

- Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách liên quan đến GDMN, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, CSVC, trang thiết bị và nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình GDMN.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của HĐND; UBND tỉnh Ninh Bình tăng cường công tác quản lý thu-chi năm học 2025-2026; Công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở GD-ĐT tỉnh Ninh Bình về việc tiếp tục thực hiện quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của UBND tỉnh đó đã ban hành trước sáp nhập; Công văn số 385/UBND-VHXXH ngày 29/9/2025 của UBND xã Xuân Hưng V/v thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026; Bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Thành lập Ban mua sắm đồ dùng trang thiết bị gồm 13 thành viên (Cấp ủy chi bộ, Ban giám hiệu, Ban chấp hành đoàn thanh niên, kế toán, Tổ trưởng các tổ chuyên môn). Tăng cường sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ trẻ đối với các hoạt động của nhà trường, về các điều kiện, chất lượng hoạt động NDCSGD trẻ tại trường. Xây dựng kế hoạch mua sắm ngay đầu năm học.

1.2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.

- Phân định rõ trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, GV, NV trong nhà trường, để chủ động phối hợp thực hiện. Đồng thời tăng cường phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý nhà trường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Hiệu trưởng trong tình hình mới; Tự chủ trong công tác sắp xếp, bố trí nhân sự, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ; Tự chủ trong chuyên môn để lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường (*Theo phụ lục 02 kèm theo*).

- Trách nhiệm giải trình rõ ràng: Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng và cha mẹ học sinh, bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch theo qui định.

- Thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GD; tối ưu hóa việc sử dụng CNTT trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ sổ sách; Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, để giảm tải hồ sơ, sổ sách, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý điều hành các HĐ của nhà trường.

- Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn (CM) và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện. Cần có các giải pháp đổi mới để thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2026 - 2030. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

- Tổ chức hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động đầu năm học lấy ý kiến CB, GV, NV, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử,... cụ thể, công khai, dân chủ.

- Triển khai tới CB, GV, NV thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

- 100% giáo viên nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ; quy trình vệ sinh, NDCS đảm bảo phòng chống dịch bệnh cho trẻ những ngày học trong tuần;

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo văn bản quy định, hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đồ dùng cá nhân của trẻ.

1.3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học

Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với các Tổ chuyên môn, phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn cho trẻ trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ (NDCSGD). Kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm các quy định, Quy chế chuyên môn (QCCM) trong nhà trường.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới:

2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn Quy chế chuyên môn của cấp học mầm non tỉnh Ninh Bình. Đồng thời triển khai xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh nếu xảy ra trong nhà trường.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường, nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị, tập huấn quán triệt cho đội ngũ, làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như;

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần, được đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm (VSDD&ATTP), được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

+ 100% các lớp thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, duy trì thực hiện tổng vệ sinh ngoài lớp học vào 30 phút chiều thứ sáu hàng tuần. Lịch vệ sinh (VS) thực hiện hàng ngày, hàng tuần: Vệ sinh khăn mặt, ca cốc, đồ chơi, nội vụ nhóm lớp.

+ Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác Y tế trường học, Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích và Trưởng ban là đồng chí Hiệu trưởng.

+ 100% GV được tập huấn về các kiến thức, kỹ năng phòng chống TNTT đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt. Thường xuyên kiểm tra phòng kho, nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tắt các thiết bị điện đảm bảo an toàn đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy.

+ Thực hiện tốt Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 19/9/2025 của UBND xã Xuân Hưng về xây dựng mô hình “**Cổng trường an toàn giao thông**”. Căn cứ vào mục đích yêu cầu của Kế hoạch nhà trường đã ra quyết định thành lập đội tự quản và phối hợp với công an xã tuyên truyền tới các bậc cha mẹ học sinh thực hiện nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ

+ Phụ trách y tế có trách nhiệm hàng ngày đi kiểm tra vệ sinh môi trường các nhóm, lớp đảm bảo sạch sẽ và theo dõi trẻ nghỉ hàng ngày.

+ Xây dựng và công khai thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, triển khai đến 100% CB, GV, NV.

+ Có hộp thư góp ý tại cổng trường, thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường để tiếp nhận, xử lý các thông tin.

+ Công khai kế hoạch phòng chống bạo lực học đường trên Zalo các nhóm lớp, trang Website của nhà trường.

+ 100% giáo viên các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ, tích cực phòng, chống bạo lực học đường.

+ Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường đối với GV các nhóm lớp. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN:

2.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

a) Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, nước uống, nước sinh hoạt

- Thực hiện tốt công tác quản lý nuôi dưỡng chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP), lựa chọn công ty cung cấp thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm, khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát thực hiện các quy định đảm bảo ATTP tại bếp ăn của nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký hợp đồng cung ứng thực phẩm, sử dụng thực phẩm. Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về năng lực, tư cách pháp nhân, nhằm đảm bảo tuyệt đối vệ sinh ATTP trong nhà trường. Cụ thể nhà trường thực hiện ký kết với các công ty cung cấp sau;

+ Công ty TNHH và kinh doanh Tâm An - Địa chỉ Số nhà 52, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình;

+ Công ty cổ phần phụ huynh thông minh - Địa chỉ Số 73, Lưu Hữu Phước, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (Sữa NutiFood Sữa bột).

+ Công ty TNHH thương mại Phúc Thái - Địa chỉ Cụm công nghiệp An xá, Phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình; Mặt hàng cung cấp chất đốt (Gas).

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý NDCSGD trẻ, sử dụng các phần mềm được Bộ GD-ĐT và Viện dinh dưỡng quốc gia thẩm định. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày. Có bảng tài chính công khai tại khu vực bản tin của nhà trường và bảng giao nhận thực phẩm công khai tại khu vực giao nhận thực phẩm tại nhà bếp.

b) Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường, đẩy mạnh giáo dục cho trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ 01 năm/01 lần (khoảng đầu tháng 10), được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 03 lần/năm theo quý. Phần đầu cuối năm đạt tỷ lệ sức khỏe của trẻ như sau:

Độ tuổi	Tổng số trẻ	Cân nặng		Chiều cao	
		Kênh bình thường	Kênh SDD	Kênh bình thường	Kênh SDD
Nhà trẻ	93	92 = 98,9%	1 = 1,1%	92 = 98,9%	1 = 1,1%
Mẫu giáo	227	225 = 99,1%	2 = 0,9%	224 = 98,8%	3 = 1,32%
Tổng	320	317 = 99,06%	3 = 0,4%	316 = 98,75%	4 = 1,25%

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, đảm bảo VSMT phòng chống dịch bệnh, giữ gìn VSMT xanh-sạch-đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng, tạo góc cây xanh ở các lớp.

- Chỉ đạo tổ nuôi nghiêm túc lưu nghiêm mẫu thức ăn 24/24 giờ. Lưu nghiêm sữa bột theo công thức, lưu riêng riêng sữa và nước dùng để pha sữa.

- Tiếp tục thực hiện mô hình vườn rau sạch, mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, tổ chức cho trẻ được tham gia hoạt động tham quan, trải nghiệm.

- Mức tiền ăn của trẻ 20.000 đồng/trẻ/ngày tăng so với năm học trước là 2.000 đồng/trẻ/ngày.

- Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường tháng 11/2025.

- Tính khẩu phần ăn hàng ngày, đảm bảo khẩu phần ăn và cân đối các chất dinh dưỡng theo quy định, đạt nhu cầu về năng lượng theo độ tuổi;

Nhóm tuổi	Tỷ lệ năng lượng	Nhu cầu năng lượng /ngày/trẻ
24 - 36 tháng	60 - 70%	600 Kcal - 651 Kcal
3 - 5 tuổi	50 - 55%	615 Kcal - 726 Kcal

+ Khẩu phần cân đối giữa các chất:

Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khẩu phần	Trẻ nhà trẻ	Trẻ mẫu giáo
- Chất đạm (Protein)	13% - 20%	13% - 20%
- Chất béo (Lipid)	30% - 40%	25% - 35%
- Chất bột (Glucid)	47% - 50%	52% - 60%

+ Tỷ lệ giữa đạm động vật/đạm tổng số: đạt 60%

+ Tỷ lệ chất béo động vật và chất béo thực vật: 70% và 30%.

+ Đảm bảo các vitamin và chất khoáng như: C, A, B, sắt, kẽm, iod...

- Xây dựng thực đơn theo mùa, tuần chẵn, tuần lẻ; Thực hiện bữa chính ăn theo tiêu chuẩn đảm bảo có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3 đến 5 loại rau, củ. Thực đơn bữa chính của trẻ mẫu giáo gồm: Com, món xào, món mặn, canh và tráng miệng. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ, ăn tăng thủy hải sản và rau xanh, đảm bảo định lượng từ 60-80 gam rau củ đã được sơ chế.

- Đảm bảo bữa ăn cho trẻ đúng quy định: Mẫu giáo ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ; Nhà trẻ ăn 2 bữa chính và 1 bữa phụ.

- Dự kiến tổ chức bữa ăn tự chọn cho trẻ vào các tháng sự kiện trong năm học (Tết trung thu, tết Nguyên Đán).

- Về nước uống, nước sinh hoạt: 100% nhóm lớp đảm bảo đủ nước uống cho trẻ phù hợp với thời tiết, đảm bảo đủ nước sinh hoạt.

- Đảm bảo đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng riêng có ký hiệu); thực hiện giặt khăn, tráng rửa cốc uống nước hàng ngày.

- 100% các nhóm lớp được trang bị đủ nước sát khuẩn, xà phòng rửa tay... Thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi sạch sẽ.

- 100% trẻ có đủ đồ dùng ăn ngủ (chăn, chiếu, chăn, đệm, gối...)

- 100% phòng học có đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

- 100% GV các lớp thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ hàng ngày theo Quy chế, thực hiện lịch vệ sinh phòng nhóm và vệ sinh môi trường theo quy định của trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch sốt xuất huyết, đậu mùa, thủy đậu, sởi, tay chân miệng...)

- Chỉ đạo cán bộ phụ trách y tế xây dựng các Kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống dịch bệnh; Kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phương án xử lý khi có ngộ độc thực phẩm. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi và triển khai phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV ngay từ đầu năm học. Kiểm tra tủ thuốc theo định kỳ để thay thế thuốc đã quá hạn sử dụng, bổ sung dụng cụ, đồ dùng y tế, cơ sở thuốc theo quy định.

- Thực hiện xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt 1 năm/lần. Đảm bảo

có phòng y tế và góc y tế tại các nhóm lớp, có đủ các trang thiết bị y tế và cơ sở thuốc thiết yếu.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng PCCC, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ. Bảo đảm hài hòa giữa NDCSGD, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và tăng cường kỹ năng xã hội cho trẻ.

c) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, quy trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định; Thực hiện lưu trữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ mua thực phẩm; Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch về thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hàng ngày và bản công khai tài chính, sổ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng các bữa ăn tại nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý các vi phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ. Quy trình giao nhận, chế biến, chia ăn và lưu mẫu thức ăn (*Theo phụ lục 03*).

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cha mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì.

- Thành lập Ban giám sát VSATTP, quy trình tổ chức bữa ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ (gồm có BGH và đại diện cha mẹ trẻ).

- 100% nhân viên nhà bếp được đi tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, được xác nhận kiến thức về quy định vệ sinh ATTP trong bếp ăn tập thể ít nhất là 01 lần/năm. CB, GV, NV toàn trường được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn theo quy trình 1 chiều từ khâu giao nhận, kiểm tra, sơ chế, chế biến, chia thức ăn và vận chuyển thức ăn đến các lớp cho trẻ.

d) Chăm sóc sửa khỏe cho trẻ

- Đổi mới hình thức truyền thông quảng bá về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bằng hình ảnh cho cha mẹ trẻ và cộng đồng biết về thực đơn ăn bán trú, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và Website của nhà trường và qua zalo của các nhóm lớp.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về cách chăm sóc và nuôi con theo khoa học để tuyên truyền với phụ huynh.

- Thường xuyên phối hợp với trạm y tế xã đảm bảo các hoạt động y tế trường học. Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên, nhân viên về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe trong nhà trường, tới các bậc CMHS.

đ) Tổ chức ăn trưa cho cán bộ giáo viên

- Nhà trường đã tổ chức việc nấu ăn bữa trưa cho CBGV, NV theo đúng quy định, thực đơn của CBGV, NV không trùng với thực đơn của trẻ, sau khi đã hoàn thành việc chia ăn và chuyển thức ăn lên lớp cho trẻ, nhân viên sẽ tiến hành nấu cơm cho CBGV, NV. Thực hiện công khai minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng; CBGV, NV, tổ chức cho CBGV, NV ăn trưa đảm bảo quá trình quản lý chăm sóc trẻ buổi trưa.

2.2.2. *Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục:*

* Căn cứ vào khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN trên địa bàn tỉnh Ninh Bình: thời gian thực hiện chương trình là 35 tuần; Để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường cụ thể như sau;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện XD “Trường mầm non xanh an toàn-hạnh phúc” và nâng cao chất lượng CSGD trẻ theo hướng “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”.

- Ban giám hiệu nhà trường căn cứ chương trình GDMN của Bộ GD-ĐT, chỉ đạo Tổ chuyên môn, giáo viên các nhóm lớp chủ động xây dựng chương trình giáo dục riêng và phát huy thế mạnh của nhà trường, đảm bảo là chương trình mở, được xây dựng theo hướng tiếp cận mục tiêu, thể hiện rõ tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi tạo nên nét riêng biệt (thương hiệu) của nhà trường và có tính khả thi. Áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện, nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, PPGD STEAM phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- 100% giáo viên các nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ Chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, điều chỉnh nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt (*Phụ lục 4,5,6 kèm theo*).

- Giáo viên các nhóm lớp chủ động trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Lựa chọn phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng PPGD tiên tiến. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi lấy trẻ làm trung tâm.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội

dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, ứng phó biến đổi khí hậu... kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi. Các lớp Mẫu giáo 5 tuổi thực hiện lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5-6 tuổi thông qua các hoạt động giáo dục (HĐGD) theo chế độ sinh hoạt 01 ngày của trẻ và các hoạt động khác. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động, nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”. Chuẩn bị tâm thế cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một và không dạy trước chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi theo quy định. Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GD-ĐT; Sở GD-ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập, nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, GV, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

- 100% các nhóm lớp trong toàn trường, tham gia các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian, lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng theo đúng lịch, các khu vực trong trường, nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Các Tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt hiệu quả, phát huy tính tích cực, thích ứng, đổi mới, sáng tạo của CBQL, GV trong tổ chức các động hoạt động giáo dục trẻ.

- Xây dựng lịch hoạt động cụ thể và sử dụng hiệu quả các phòng chức năng, điều chỉnh thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời phù hợp độ tuổi. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại: Các cơ sở sản xuất cơ khí, làm nghề mộc tại địa phương, thăm quan cánh đồng lúa, thăm quan đình, cửa hàng tạp hoá, trường Tiểu học, tượng đài Cố Tổng Bí thư Trường Chinh..., với hình thức tổ chức đi thăm quan theo khối lớp. (Chủ yếu là khối 4 tuổi, 5 tuổi).

- Đầu tư trang bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu, video trực tuyến dùng chung, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Hiệu trưởng nhà trường thực hiện đúng qui định và chịu trách nhiệm toàn diện việc tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa (Nếu phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho trẻ học) và lưu giữ đầy đủ hồ sơ (qui trình lựa chọn đơn vị kết hợp, kế hoạch triển khai, hồ sơ pháp lý của đơn vị kết hợp, chương trình chi tiết, hồ sơ nhân sự, bài giảng...), đảm bảo chất lượng đầu ra cho trẻ theo độ tuổi đúng cam kết; việc tham gia của trẻ phải được sự đồng thuận và tự nguyện của cha mẹ trẻ. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành. Nhà

trường dự kiến nếu phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho trẻ tham gia hoạt động ngoài giờ chính khoá, sẽ hợp đồng trực tiếp giáo viên có năng lực chuyên môn để dạy tại nhà trường các hoạt động sau:

- + Hoạt động GD kỹ năng sống.
- + Hoạt động LQ với tiếng Anh.
- Đăng ký với Phòng Văn hoá-Xã hội nội dung thực hiện đổi mới về “Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống và ứng dụng PPGD STEAM trong tổ chức HĐGD”, nhằm phát triển toàn diện cho trẻ để thực hiện trong năm học.
- Tổ chức hội nhân viên nuôi dưỡng giỏi và thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025 - 2026 lĩnh vực phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển thẩm mỹ vào tháng 10+11/2025. Chọn GV, NV đạt giải cao tham gia thi cấp cơ sở.
- + 100% GV tham gia hội thi “Xây dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm”; “Thi làm ĐD sáng tạo”, thao giảng (dịp 20/11 và 8/3).
- + 100% các lớp Mẫu giáo tham gia “Ngày hội thể thao” tháng 12/2025;
- + 100% các lớp tham gia chương trình “Bé vui đón Tết và mùa xuân” tháng 02/2026.
- + 100% trẻ khối mẫu giáo 4,5 tuổi tham gia hội thi “Rung chuông vàng” vào tháng 4/2026.

*** Xây dựng công tác chỉ đạo điểm**

- + Xây dựng chuyên đề “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” tại lớp 5TA3, 4TB4.
- + Chuyên đề “Giáo dục văn hoá dân gian thông qua hoạt động âm nhạc” tại lớp 5TA2.
- + Chuyên đề “Lĩnh vực phát triển thể chất” tại lớp 5TA1, 4TB3, 3TC3.
- + Chuyên đề “Ứng dụng PPGD STEAM trong tổ chức HĐGD” tại lớp 5TA2, 4TB2.
- + Chuyên đề “Xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, không gian sáng tạo” tại lớp 5TA2 + NTD2 + 3TC1.
- + Chuyên đề “Giáo dục kỹ năng sống để bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh” cho trẻ, “Kỹ năng tự bảo vệ bản thân và phòng cháy, chữa cháy”, “Kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân khi tham gia giao thông”... tại các lớp 5TA2, 5TA3, 4TB1.
- + Chuyên đề lĩnh vực “Chăm sóc nuôi dưỡng, VSATTP” nhà trẻ: NTD2.
- Phần đầu cuối năm học xếp loại thi đua các nhóm lớp như sau:
- + Xếp loại tốt: 10/13 đạt tỷ lệ 76,9%;
- + Xếp loại khá: 03/13 đạt tỷ lệ 23,1%
- Thực hiện đánh giá trẻ cuối năm:
- + Số trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi 316/320 đạt tỷ lệ 98,75%;

2.2.3. Thực hiện tốt “Văn hoá trường học - Văn hoá dân gian”

- 100% các lớp xây dựng góc sáng tạo tại lớp theo mô hình “Văn hóa dân gian”, thực hiện mô hình “Văn hóa trường học”, ứng dụng bộ Quy tắc ứng xử và các hành vi ứng xử văn hóa trong nhà trường. Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ mầm non, tạo thói quen, hành vi biết chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến; có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp độ tuổi.

Ban giám hiệu phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo hướng “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ” và “Ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với trẻ mầm non”, chú trọng đưa nội dung “Văn hóa dân gian” trong tổ chức các HĐGD theo Kế hoạch giáo dục năm học, tổ chức ngày hội, ngày lễ tại trường.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đối với GDMN

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra đánh giá đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch, Kiểm tra đột xuất (nếu có), kiểm tra sau kiểm tra, việc thực hiện Quy chế dân chủ, kiểm tra công tác NDCSGD trẻ đối với 100% các nhóm lớp, nhằm thúc đẩy tinh thần thi đua, sáng tạo, tâm huyết trong tập thể sư phạm, đánh giá thực chất CBQL, GVNV trong nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trường học.

+ Kiểm tra theo kế hoạch 30% giáo viên: 07 giáo viên

+ Kiểm tra theo kế hoạch các tổ chuyên môn, các bộ phận, Ban đại diện CMHS.

+ Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện QCCM đối với 100% giáo viên, nhân viên, các lớp.

+ Kiểm tra đột xuất đối với GV, NV (Nếu có ý kiến của CMHS hoặc của đồng nghiệp).

+ Chấm điểm 100% các nhóm lớp chuyên đề xây dựng môi trường học tập, không gian xanh vào tháng 10.

+ Kiểm tra việc ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM đối với giáo viên 01 lần/năm.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban giám hiệu nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh, xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trường mầm non Xuân Bắc, Quy chế hoạt động của nhà trường.

2.4. Công tác thi đua và viết SKKN

- SKKN: Đạt cấp trường: 20/27 bản (74%);

- SKKN: Đạt cấp ngành: 10/20 bản (50%)

2.5. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua

Năm học 2025 - 2026 nhà trường tiếp tục thực có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”. Đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua thành những hoạt động thường xuyên, tự giác trong đơn vị, gắn với các phong trào thi đua của ngành.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên toàn trường xây dựng kế hoạch cá nhân về thực hiện việc đăng ký “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”.
- 100% CB, GV thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc” và phong trào thi đua “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.
- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của đơn vị, làm việc có khoa học, linh hoạt ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, tận tụy với nhiệm vụ được giao, tích cực học tập tâm huyết với nghề.
- 100% giáo viên trong trường hưởng ứng phong trào xây dựng khung cảnh sư phạm sáng xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, “Tạo môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm”, trưng bày sản phẩm của trẻ, tổ chức “Hội thi làm đồ dùng đồ chơi mang tính hiệu quả, thiết thực” trẻ sử dụng lâu, bền.
- Tiếp tục duy trì “Vườn rau của bé”, xây dựng “Không gian xanh” trở thành khu vực trẻ có cơ hội khám phá phong phú.
- 100% giáo viên các lớp thực hiện việc đưa các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hóa truyền thống, thông qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca phù hợp với điều kiện và bản sắc văn hóa của địa phương và tiếp tục tăng cường các hoạt động rèn kỹ năng sống cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, tham quan dã ngoại ít nhất 2 lần/năm học.
- Nhà trường quyết tâm phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua sau:
 - Đối với Chi bộ: Phấn đấu đạt “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có 04 Đảng viên HTXS NV;
 - Đạt danh hiệu tập thể “Tập thể lao động xuất sắc” cấp cơ sở;
 - Đạt “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”;
 - 100% cán bộ, GV, NV trong trường không vi phạm đạo đức nhà giáo.
 - 100% CB, GV, NV đăng ký các danh hiệu thi đua các cấp.
 - Nhà trường “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-hạnh phúc”.
 - Danh hiệu LĐTĐ cấp cơ: 26/27 đ/c (92,6%);
 - Cá nhân đạt danh hiệu “Bằng khen của Bộ GD&ĐT”: 01 đ/c;
 - Cá nhân đề nghị tặng “Bằng khen” cấp Tỉnh: 02 đồng chí;

- Cá nhân đề nghị tặng “Giấy khen” cấp cơ sở: 04 đồng chí
- Cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 4/27 đ/c (18,5%);
- 100% nhóm lớp thực hiện tốt “XD nhóm, lớp mầm non hạnh phúc”.

3. Đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập cho trẻ từ 3-5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo

- Đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các chính sách phát triển GDMN vào Nghị quyết của Chi bộ giai đoạn 2026 - 2030 của Nhà trường. Ban hành chương trình, đề án, kế hoạch triển khai phổ cập GDMN theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN: Bố trí nguồn lực cho công tác phổ cập; quy hoạch mạng lưới trường, lớp đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho trẻ. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng đội ngũ GV, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập. Duy trì và phấn đấu, huy động 100% trẻ mẫu giáo và 65% trẻ độ tuổi nhà trẻ đến trường, đã hoàn thành mục tiêu phổ cập cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi từ năm học 2024 - 2025 duy trì và tiếp tục hoàn thành trước trước giai đoạn 2026-2030 so với lộ trình của Chính phủ đề ra.

- Tiếp tục thực hiện và duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp Một.

3.2. Đổi mới phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi trên phần mềm phổ cập, đảm bảo tính chính xác của số liệu, thời gian kiểm tra công nhận ở cấp cơ sở và đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận theo quy định.

- Phân công giáo viên dạy các lớp 5 tuổi có trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng. Đồng thời ưu tiên cho 03 lớp 5 tuổi có đủ trang thiết bị dạy học theo quy định. Phân công đồng chí Nguyễn Thị Hồng Hạnh (PHT) phụ trách công tác phổ cập.

- Giáo viên phối kết hợp các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập đến từng xóm đội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối hợp với

phụ huynh cho trẻ đi học đều, đúng giờ đảm bảo chế độ sinh hoạt trong ngày, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần cho trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên, 100% trẻ các độ tuổi của trường đều được tiếp cận và học theo PPGD STEAM phù hợp.

- Thực hiện đảm bảo sỹ số trẻ/nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tổng số trẻ trong độ tuổi: 380 cháu (Nhà trẻ: 174 cháu; MG: 207 cháu)
- Tổng số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh: 351 cháu (Nhà trẻ: 144; MG: 207)
- Tổng số nhóm, lớp: 13 (Nhà trẻ: 03 nhóm; mẫu giáo: 10 lớp)

4.1.1. Chỉ tiêu huy động

- Nhà trẻ: 03 nhóm = 93/144 cháu đạt tỷ lệ 65,03%; số trẻ diện phổ cập
- Trẻ 3 tuổi: 03 lớp = 55/55 cháu đạt tỷ lệ 100% số trẻ diện phổ cập
- Trẻ 4 tuổi: 04 lớp = 79/79 cháu đạt tỷ lệ 100% số trẻ diện phổ cập
- Trẻ 5 tuổi: 03 lớp = 73/73 cháu đạt tỷ lệ 100% số trẻ diện phổ cập
- Phần đầu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, 3T, 4T đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên.

4.1.2. Biện pháp

- Giáo viên trực tiếp đến các hộ gia đình điều tra phổ cập chính xác: Thông qua công tác điều tra phổ cập giáo viên cũng có cơ hội trao đổi với cha mẹ trẻ để nắm bắt tình hình về hoàn cảnh gia đình, tâm tư nguyện vọng của phụ huynh để có những biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả.

- Sau tuần đầu khai giảng BGH, GV phụ trách nhóm lớp rà soát số trẻ trong độ tuổi đã ra lớp, số trẻ chưa ra lớp. BGH nhà trường cùng GV trực tiếp đến từng hộ gia đình để tuyên truyền về chương trình GDMN, các chủ trương về GDMN trong kỷ nguyên mới, động viên CMHS cho con em tới trường.

- Xây dựng môi trường thân thiện, gần gũi, yêu thương giữa cô và trẻ qua cách cư xử ân cần nhẹ nhàng, quan tâm chăm sóc trẻ bằng tình yêu thương với trẻ, giúp trẻ thấy ấm áp, vui vẻ, an toàn mỗi khi đến lớp để trẻ cảm nhận cô giáo như người mẹ thứ hai của trẻ. Với những trẻ càng nhỏ, hoặc trẻ có hoàn cảnh khó khăn cần dành quan tâm nhiều đến cảm xúc hành vi, thái độ trong ngày của trẻ khi ở lớp, tìm ra cách khắc phục khó khăn giúp các cháu và gia đình.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể xã và xóm đội để huy động trẻ đến trường.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu, trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương bổ sung diện tích đất còn thiếu là 2000m² đã có trong quy hoạch để đủ diện tích xây dựng nhà đa năng, phòng học, phòng thư viện, phòng phó hiệu trưởng... còn thiếu.

- Hiện tại trường có 01 điểm trường; diện tích đất là 4.278.4m²; 13 phòng học và 04 phòng chức năng, 01 Hội trường; 04 phòng Hiệu bộ, 01 nhà bếp.

- Nhà trường đã được UBND xã đầu tư đồng bộ về điều kiện CSVC, trang thiết bị theo hướng hiện đại khi đưa vào sử dụng. Ngoài ra còn cấp bổ sung kinh phí để cải tạo, sửa chữa, chống xuống cấp các phòng học phù hợp, hiệu quả về công năng sử dụng, đảm bảo tiến độ kế hoạch, đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện CSVC, đồng bộ CSVC trang thiết bị theo hướng hiện đại, nhằm đáp ứng đổi mới hoạt động GD.

- Sân, các khu vui chơi, vườn trường được thiết kế phù hợp, hiệu quả về công năng sử dụng, có môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, khu vui chơi thể chất, khu trải nghiệm. Trang bị đồng bộ CSVC, trang thiết bị theo hướng hiện đại bằng hoặc cao hơn tiêu chuẩn tối thiểu của Bộ GD-ĐT.

- Phần đầu đạt chỉ tiêu tiến độ trường chuẩn Quốc gia mức độ 2; Kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 3 trong năm học 2028-2029.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

* *Thực trạng đội ngũ:* Tổng số CBGV, NV toàn trường: 32 đồng chí.

- Tổng số Đảng viên: 23/26 (CBGV, NV trong biên chế) đạt tỷ lệ 88,46%.

- *Cán bộ quản lý:* 03 đồng chí.

+ Trình độ ĐH: 3 đ/c đạt TL100%; Trình độ TCTLCT: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%;

+ Chứng chỉ QLNN: 3 đ/c đạt TL100%; Chứng chỉ QLGD: 3 đ/c đạt 100%;

+ Chứng chỉ tin học CB: 3 đ/c đạt 100%; CC tiếng anh A2: 03 đ/c đạt 100%

- *Giáo viên:* 22 đồng chí (Thiếu 03 người so với biên chế được giao)

+ Giáo viên nhà trẻ: 07 đ/c; Giáo viên mẫu giáo: 15 đ/c;

+ Trình độ CM: Đại học: 15/22 đ/c tỷ lệ 68,2%; CĐ: 07/22 đ/c tỷ lệ 31,8%

+ Trình độ TCTLCT: 01 đ/c; Sơ cấp: 22 đ/c

+ Chứng chỉ tin học cơ bản: 22/22 tỷ lệ 100%; Tiếng anh: 22/22 tỷ lệ 100%;

- *Nhân viên:* 06 đồng chí: NV kế toán: 01; NV nuôi: 04; NV Bảo vệ: 01

+ Trình độ CM: Đại học: 0 đ/c; CĐ: 01 đ/c; TC: 01 đ/c; CC nấu ăn: 03 đ/c.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Thực hiện tốt công tác phát triển CBQL, GV, NV đủ về số lượng và năng lực, đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền tuyển dụng đội ngũ, bảo đảm nguyên tắc "Có trẻ em thì phải có giáo viên đứng lớp".

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt

đổi cho trẻ trong nhà trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong nhà trường, tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em.

- Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số, âm nhạc, tạo hình đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển, đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý.

+ Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác phát triển Đảng viên, phấn đấu cuối năm học chuyển chính thức 03 Đảng viên, kết nạp 01 Đảng viên mới, nâng tỷ lệ CB, GV, NV là Đảng viên đạt 88,9%.

+ Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo Đề án của UBND tỉnh và nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GD-ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong Nhà trường.

+ Phối hợp với Phòng VH-XH tiếp tục đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp GVMN theo quy định.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc, Quy tắc ứng xử trong nhà trường, tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của CB, GV, NV và trẻ.

+ Xây dựng nhà trường văn hóa, tiếp tục thực hiện một số yêu cầu chung đối với đội ngũ: Về trang phục, biển tên, phong cách giao tiếp ứng xử văn hóa; hành vi của CBQL, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo.

+ Tiếp tục thực hiện tốt 10 hành vi ứng xử văn hóa đã được công khai trong năm học 2025 - 2026 tại nhà trường. 100% CB, GV, NV trong nhà trường cần thực hiện tốt các hành vi giao tiếp, ứng xử văn hóa sau:

* Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Trang phục gọn gàng, lịch sự, mặc đồng phục của trường theo quy định

+ Không sử dụng điện thoại trong giờ làm việc.

+ Chào hỏi lịch sự, văn minh.

+ Yêu thương, chăm sóc trẻ từ trái tim.

+ Cô giáo tươi cười khi đón trẻ vào lớp, trò chuyện thân mật với trẻ.

+ Cô giáo không đánh mắng khi trẻ có lỗi.

+ Cô giáo luôn lắng nghe ý kiến của trẻ, không ngắt lời khi trẻ

+ Luôn giữ lời hứa với trẻ.

- *Khi cấp trên, khách, phụ huynh đến trường.*

+ Ngôn ngữ chuẩn mực, không xưng hô trống không, nói lời văn minh, nghiêm túc, không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể trong nhà trường.

+ Thân thiện, tình cảm, bình đẳng với phụ huynh khi đón và trả trẻ.

- Quyết tâm xây dựng đội ngũ GV "Đoàn kết, tâm huyết, chuyên nghiệp, sáng tạo"; "Nhân ái, năng động, sáng tạo, ứng xử văn hóa" trong nhà trường.

- Hàng tháng thực hiện nêu gương người tốt việc tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, truyền thông tại trang thông tin điện tử (Website), tại chuyên mục "*Album hình ảnh đẹp*" của nhà trường.

- Khuyến khích CBQL, giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet. Tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng PPGD STEAM cho đội ngũ CBQL, GV nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn các chuyên đề do Phòng VH-XH và Sở giáo dục tổ chức, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán về các chuyên đề: Xây dựng và phát triển nhà trường; Hướng dẫn phát triển chương trình; Chuyên đề quản lý nuôi dưỡng-vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao tổ chức các hoạt động nhận thức, hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, phương pháp tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ cho đội ngũ GV. Bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng chuyên đề về cách chế biến món ăn cho trẻ mầm non.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, nhờ chuyên gia về trường bồi dưỡng cho đội ngũ về các chuyên đề: "Nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho CBQL, GVMN"; "Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện"; "Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc"; "Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ"...

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ phát triển GDMN trong giai đoạn 2025-2030, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, xây dựng đội ngũ CBQL, GV giỏi, có khả năng lan tỏa chuyên môn nghiệp vụ tốt.

- Hướng dẫn khuyến khích CBQL, GV trong trường tự học, tự cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho GV tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GDĐT-Nhà giáo và CBQL giáo dục).

- Thực hiện công tác tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN, nhà trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo giáo viên thực hiện tự đánh giá theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định về đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 ban hành quy định về đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN làm cơ sở đánh giá giáo viên theo định kỳ vào cuối năm học.

+ 100% GV thực hiện đúng quy trình tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN cuối tháng 4/2026, và chỉ đạo thực hiện các bước đánh giá của Tổ chuyên môn và Hiệu trưởng, phần đầu cuối năm đạt KQXL như sau:

Tổng số GV được đánh giá: 22/22 đ/c (đạt tỷ lệ 100%)

- Đạt loại xuất sắc: 05 đ/c đạt tỷ lệ 22,7%;

- Đạt loại khá: 15 đ/c đạt tỷ lệ 77,3%;

- Phần đầu không có GV nào XL ĐYC và không đạt yêu cầu.

+ Phần đầu đạt KQ xếp loại CB,CC,VC cuối năm:

- 05/25 đ/c xếp loại HTXS NV đạt tỷ lệ 20%

- 20/25 đ/c xếp loại HTTNV đạt tỷ lệ 80%

- Phần đầu không có CB,GV,NV nào xếp loại HTNV và không HTNV.

4.4. Công tác thu-chi:

Thực hiện theo các văn bản của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh Ninh Bình quy định danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ, hoạt động GDĐT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí theo nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND của tỉnh đó đã ban hành trước sáp nhập; Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình GD phổ thông trong cơ sở GD thuộc hệ thống GD quốc dân; Văn bản của Sở GDĐT -TCKH tỉnh Ninh Bình, về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu-chi năm học 2025 - 2026;

- Thành lập Ban mua sắm, Ban kiểm kê, Ban thanh lý tài sản theo quy định; cuối năm học Ban kiểm kê tiến hành kiểm kê đồ dùng trang thiết bị, đồng thời kiểm tra việc bảo quản và sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các nhóm lớp.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, cụ thể như sau;

*** Từ nguồn chi ngân sách mua bổ sung:**

- Các mục Mua, làm mới

+ Mua tài liệu phục vụ cho CB,GV,NV và học sinh.

+ Giá đựng dép cho học sinh

+ Tủ đựng tư trang các nhân của trẻ

+ Máy tính; Máy in; Ti vi

- + Téc nước
- + Xe vận chuyển thức ăn
- + Biển trường; Biểu bảng văn phòng, các lớp
- + Bàn ghế học sinh
- + Làm khu trải nghiệm

- *Các mục sửa chữa*

+ Sửa chữa nền các phòng học cũ, sân trường, do bị lún, nứt nền nhà; Sửa đường điện, nước nhà vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống quạt, điều hòa, bình nóng lạnh các lớp.

+ Xử lý thấm trần nhà phòng học 4TB3; Phòng Hội đồng; Nghệ thuật.

+ Sửa chữa, sơn lại các thiết bị đồ chơi ngoài trời.

+ Bảo dưỡng sửa chữa máy lọc nước, thay lõi, màng lọc nước của 2 máy, cây nước 13 lớp học.

+ Thay thế màn hình ti vi.

+ Sửa bàn ghế học sinh.

+ Sửa giường lưới cho các nhóm trẻ, bọc lại một số vỏ đệm.

+ Sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy in, máy tính...

*** *Từ nguồn thu thỏa thuận tiền trang thiết bị phục vụ công tác bán trú:***

+ Chi mua đồ dùng phục vụ cho công tác chăm sóc bán trú của trẻ ở trường: Bỏ sung dao, thớt, xoong, chảo, bát, thìa, khay, cốc uống nước..... bằng inox, mua chiếu, chăn, gối, bỏ sung, giường, đệm ngủ mùa đông cho trẻ ở các nhóm, lớp.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phòng chức năng, có thời gian biểu và phân công GV phụ trách đảm bảo 100% trẻ được hoạt động.

- Thực hiện công khai minh bạch các khoản thu - chi, thu đủ chi theo quy định của UBND tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện việc niêm yết công khai các khoản thu-chi trong năm học vào hai thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học. Công khai minh bạch các khoản thu-chi trong nhà trường tới 100% CB, GV, NV và phụ huynh, bằng các hình thức như: Báo cáo trực tiếp qua các Hội nghị, niêm yết công khai tại bảng tin, phòng Kế toán...

- Thực hiện công tác thu đảm bảo đúng quy trình, Ban giám hiệu thống nhất, xây dựng dự toán, thông qua Chi bộ, Hội đồng liên tịch, Hội nghị cơ quan, Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh và Hội nghị họp đại trà cha mẹ học sinh các lớp.

- Các khoản thu thỏa thuận được quyết toán sau khi việc mua sắm kết thúc

- Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện việc huy động theo tinh thần tự nguyện, không ép buộc, không cào bằng và Ban thường trực CMHS xây dựng kế hoạch thu-chi trên kết quả nguồn quỹ (nếu có).

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non và hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Ngay từ đầu năm học Ban giám hiệu cần triển khai các văn bản hướng dẫn của cấp trên về nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025-2026, cán bộ quản lý đã nghiên cứu văn bản và xây dựng kế hoạch thực hiện, lấy ý kiến của các đ/c cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán. Tiến hành triển khai phổ biến văn bản của cấp trên và của nhà trường tới cán bộ giáo viên, nhân viên một số văn bản như: Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; Quyết định 131/2022-QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cũng như cũng các văn bản của Sở GD-ĐT; Kế hoạch 123/KH-MNXP ngày 06/9/2025 về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 - 2026.

- Đặc biệt triển khai các nhiệm vụ cụ thể về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường để giúp cho CBGVNV hiểu về mục đích, nội dung và nhiệm vụ cụ thể của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, từ đó giúp cho CBGVNV biết được mình phải làm những việc gì, làm như thế nào? Từ đó mỗi CBGVNV chủ động trong công việc và phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ. Hình thức triển khai được tiến hành lồng ghép trong Hội nghị phổ biến Giáo dục pháp luật và Hội nghị viên chức đầu năm.

- Hình thức bồi công nghệ thông tin và chuyển đổi số được tích hợp nội dung vào trong một số kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học như “Kế hoạch số 91/KH-MNXP ngày 28/7/2025 Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có nội dung thứ 2 “bồi dưỡng CNTT chuyển đổi số”; Ngoài ra chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn có nội dung bồi dưỡng CNTT, chuyển đổi số cho các thành viên trong tổ.

- Bồi dưỡng thông qua Hội nghị, lớp tập huấn tập trung toàn trường, thông qua sinh hoạt chuyên môn tại các tổ...

- Thực hiện hiệu quả phần mềm quản trị trong nhà trường.

+ Trú trọng đến việc chỉ đạo nâng cao hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường bằng hình thức như: tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường, hướng tới tích hợp không gian làm việc số tới 100% CBGVNV theo định hướng, lộ trình triển khai của Sở GD&ĐT.

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định về quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử tích hợp trên hệ thống CSDL ngành, từng bước đồng bộ với CSDL ngành của tỉnh và Bộ GD&ĐT.

+ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo qui định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Để duy trì hiệu quả cổng thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và xây dựng quy chế hoạt động vận hành và sử dụng cổng thông tin điện tử, cấp mật khẩu cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, phân công nhiệm vụ cho đ/c Mai Thị Kim Cúc Phó hiệu trưởng quản lý phụ trách tạo các trang trên giao diện của trang web, phân công nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn, giáo viên viết bài theo nhiệm vụ và các hoạt động của nhà trường để đăng tải trên cổng thông tin, cán bộ phụ trách và cán bộ quản lý chịu trách nhiệm duyệt và kiểm soát các bài cho giáo viên trước khi đẩy lên. Sử dụng hiệu quả việc tiếp nhận và chuyển giao công văn, báo cáo trên hòm thư điện tử của nhà trường qua hòm thư (<https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn>);

5.2. Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non và hợp tác quốc tế

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong xã, xóm đội truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD-ĐT về đổi mới và các chính sách phát triển GDMN tỉnh Ninh Bình; hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em Mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện Chương trình GDMN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CS&GD trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN của nhà trường.

+ Thành lập Ban truyền thông của nhà trường gồm các đồng chí;

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ PHÂN CÔNG
1	Mai Thị Kim Cúc	Phó hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Lê Ngọc Ánh	Giáo viên lớp 5 tuổi	Phó trưởng ban
3	Nguyễn Thị Duyên	TTCM tổ 4 tuổi	Thành viên
4	Phạm Thị Hòa	Giáo viên lớp 3 tuổi	Thành viên
5	Lê Thị Hồng Diệu	Giáo viên nhà trẻ	Thành viên

- Thành lập Ban đại diện CMHS lớp và của trường, các nhóm Zalo, Facebook của trường, các nhóm lớp để trao đổi thông tin 02 chiều với phụ huynh kịp thời và thực hiện việc đăng tải các nội dung cần trao đổi, thống nhất phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao.

- CBQL, GV, NV khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống SDD và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Để thuận tiện việc đóng tiền ăn hàng tháng cho trẻ, CMHS chuyển khoản vào tài khoản công của nhà trường tại ngân hàng Agribank, mỗi trẻ sẽ được cấp 01 mã số, đầu tháng kế toán tổng hợp số tiền phải nộp cho trẻ, GVCN sẽ gửi thông báo tới CMHS để chuyển tiền nộp.

- Nhà trường có trang thông tin điện tử, Fanpage, Zalo; 100% các nhóm lớp có bảng tin, nhóm Zalo, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” giới thiệu về nhà trường: CSVN, trang thiết bị; Biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ..., đặc biệt các lớp đẩy mạnh đổi mới hình thức truyền thông giới thiệu quảng cáo về lớp, nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ...

- Tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, tuyên truyền thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập... bằng nhiều hình thức phù hợp như: Thông qua các buổi họp phụ huynh, giờ đón và trả trẻ, qua bảng tuyên truyền, băng zôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, qua các phương tiện thông tin đại chúng, giáo viên kẻ vẽ tranh tường... quan tâm đến hình thức và nội dung tuyên truyền tại các nhóm lớp tạo sự đồng thuận ủng hộ chăm lo của cha mẹ học sinh tới GDMN.

- Thực hiện tốt công tác XHH giáo dục, nhằm huy động sự ủng hộ về tinh thần cũng như vật chất từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra trọng tâm, bám sát nhiệm vụ năm học, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề phức tạp, nâng cao năng lực cán bộ kiểm tra, chuẩn hóa quy trình kiểm tra và thực hiện kiểm tra toàn diện các hoạt động của nhà trường.

Với mục đích tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý; rà soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về GDĐT; Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của GV để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục; giúp cho đối tượng được kiểm tra nhận rõ ưu, khuyết điểm của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách có hiệu quả và thiết thực nhất. Đồng thời tìm ra các giải pháp khả thi để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trong nhà trường, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT.

7. Lịch công tác trọng tâm năm học 2025 - 2026 (Phụ lục 01 kèm theo)

8. Công tác thống kê, báo cáo

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất đúng thời gian, số liệu chính xác, đảm bảo chất lượng, minh chứng rõ ràng (Phụ lục 07 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công tác xây dựng kế hoạch:

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và thông qua Ban giám hiệu bàn bạc thống nhất, sau đó thông qua HĐSP nhà trường.

- Ban giám hiệu tổ chức họp giao ban 01 tuần/lần vào chiều thứ sáu hoặc đầu giờ sáng thứ hai hàng tuần.

- Hàng tháng Xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện theo kế hoạch.

- Ra Quyết định thành lập các Hội đồng:

+ Hội đồng tuyển sinh;

+ Hội đồng thi đua khen thưởng;

+ Hội đồng khoa học của trường;

+ Hội đồng kiểm định chất lượng;

- QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ; Xây dựng QCDC, QC làm việc; Quy tắc ứng xử; QCCM; ...

- QĐ thành lập các Tổ CM: Tổ chuyên môn nhà trẻ + Dinh dưỡng, tổ chuyên môn 3 tuổi, tổ 4 tuổi, tổ 5 tuổi và Bộ phận văn phòng.

- QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo Y tế học đường, BCĐ PC dịch bệnh;

- QĐ thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học.

- QĐ thành lập Ban đại diện CMHS.

- QĐ thành lập Ban giám sát về việc tăng cường công tác phòng dịch, công tác quản lý vệ sinh dinh dưỡng và ATTP...

2. Phân công nhiệm vụ Ban giám hiệu, Tổ trưởng các khối và các đoàn thể

- Họp Ban giám hiệu, phân công phân việc cho từng cá nhân, cụ thể sau:

2.1. Đ/c Vũ Thị Kim Nghĩa-Hiệu trưởng: Phụ trách chung + Quản lý tổ chức nhân sự + Tiếp nhận và quản lý trẻ em + CSVC + Công tác tài chính + Thực hiện QCDC... trong nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng Kế hoạch tham mưu và quản lý CSVC, các hoạt động của nhà trường, quản lý tổ chức nhân sự.

- Chỉ đạo công tác thu chi tài chính, công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Theo dõi việc thực hiện QCCM, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thi đua khen thưởng...

- Chỉ đạo việc kiểm tra nội bộ trường học trong nhà trường.

- Chỉ đạo các hội thi của giáo viên và các cháu.

- Kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động của nhà trường.

- Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng chống dịch bệnh của nhà trường.

- Theo dõi sổ theo dõi tài sản, sổ danh bộ học sinh của nhà trường.

- Đánh giá xếp loại GV, NV hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm; kiểm tra hồ sơ về công tác tài chính, kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 01 lần/tuần; Kiểm tra dự giờ GV, NV 2 hoạt động/tuần.

2.2. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Phó Hiệu trưởng: Phụ trách chuyên môn Mẫu giáo, công tác nuôi dưỡng; Chịu trách nhiệm về chất lượng NDCSGD trẻ khối mẫu giáo; Kiểm tra nội bộ; CSVC; Tuyển sinh; Phổ cập GD; KĐCLGD; Báo cáo thống kê

- Quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác NDCS trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua.
- Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của bếp.
- Phối hợp với hiệu trưởng quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu-chi ăn của trẻ và công tác thu chi đồ dùng bán trú hàng tháng trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt.
- Phối hợp với đ/c phụ trách tổ nuôi dưỡng xây dựng thực đơn cho trẻ và GV, NV theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Chỉ đạo đ/c phụ trách Tổ nuôi dưỡng XD tính khẩu phần ăn của trẻ.
- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần; Dự GV 4 hoạt động/tuần.
- Bồi dưỡng cho GV, NV đi thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp cơ sở.
- Làm sổ theo dõi chất lượng toàn trường, kế hoạch tháng.
- Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng tháng.
- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên điều tra PC, nhập dữ liệu.
- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh.
- Chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác đánh giá, thu thập, lưu trữ hồ sơ KĐCLGD.

- Làm báo cáo thống kê.
- Chỉ đạo, hướng dẫn GV mẫu giáo, sinh hoạt chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp.
- Phối hợp với các đ/c trong BGH, các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện: Công tác Hội thi; VSMT; Công tác phòng chống dịch bệnh; Truyền thông, tổ chức ngày hội ngày lễ, thực hiện công tác XHHGD.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

2.3. Đ/c Mai Thị Kim Cúc - Phó Hiệu trưởng: Phụ trách chuyên môn khối nhà trẻ; Chịu trách nhiệm về công tác NDCSGD khối nhà trẻ; Phần mềm CSDLN; SAMS; XD trường MNLTĐT; XD trường XSĐAT, Chuẩn Quốc gia; Quản lý văn bản; Văn thư; CNTT-CĐS; truyền thông; Y tế; Chữ thập đỏ

- Chịu trách nhiệm về chất lượng GD khối nhà trẻ, phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của Tổ nhà trẻ, hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch năm

học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp, bồi dưỡng cho GV đi thi giáo viên giỏi các cấp.

- Phối hợp với đ/c Hạnh xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng học liệu phục vụ cho giáo viên và học sinh để trình Hiệu trưởng duyệt mua, quản lý và theo dõi việc sử dụng đồ dùng, trang thiết bị dạy và học của các nhóm, lớp trong toàn trường.

- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần; Dự giáo viên 4 hoạt động/tuần. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế nuôi dạy trẻ và Quy chế chuyên môn của GV.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiến tập các chuyên đề tại trường, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên hàng tháng, bồi dưỡng giáo viên giỏi. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế nuôi dạy trẻ, Quy chế chuyên môn, xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm của giáo viên toàn trường.

- Thực hiện việc cập nhật các công văn chỉ đạo của các cấp và làm các báo cáo, thống kê gửi về các cơ quan cấp trên theo yêu cầu, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công tác truyền thông của nhà trường.

- Đưa tin các hoạt động, bài viết trên trang Website của nhà trường...

- Viết Nghị quyết họp giao ban Ban giám hiệu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

- Phối hợp với các đồng chí trong Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện: Công tác Hội thi; Vệ sinh môi trường; Công tác phòng chống dịch bệnh; Tổ chức ngày hội ngày lễ, thực hiện công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục.

2.4. Đối với các đồng chí tổ trưởng chuyên môn

- Chỉ đạo giáo viên từng lớp XD mục tiêu, nội dung kế hoạch GD từng lứa tuổi, tổ chức cho GV sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài, duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp. Đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế nuôi dạy trẻ, Quy chế chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Hướng dẫn GV các lớp XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên phế liệu, XD góc mở cho trẻ hoạt động tại các lớp.

- Chịu trách nhiệm trước Phó Hiệu trưởng về chất lượng chăm sóc giáo dục. Theo dõi đánh giá việc thực hiện chuyên môn của giáo viên và chất lượng toàn diện, sự phát triển về các lĩnh vực của trẻ từng giai đoạn, sự phối hợp với CMHS của giáo viên.

- Kết hợp với đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục hướng dẫn giáo viên sưu tầm nguyên phế liệu để làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí lớp, xây dựng các góc mở cho trẻ, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM cho trẻ tại các lớp. Xây dựng kế hoạch kiến tập các chuyên đề, bồi dưỡng cho giáo viên đi thi giáo viên giỏi...

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng thực hiện Kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra sổ soạn bài của giáo viên của khối theo đúng quy định.

- Phối hợp với BGH chỉ đạo GV thực hiện công tác tổ chức các Hội nghị, ngày hội, ngày lễ, các hội thi, các phong trào thi đua, công tác truyền thông của nhà trường.

- Tham mưu với Ban giám hiệu về các giải pháp về công tác tuyển sinh, huy động trẻ đến trường, tổ chức chương trình các ngày hội, ngày lễ trong năm của nhà trường, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ, bổ sung CSVC, trang thiết bị, công tác vệ sinh môi trường, Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống dịch bệnh..., tổ chức cho giáo viên lao động hàng tuần, hàng tháng.

- Tuyên truyền các chủ trương về GDMN; Phối hợp thực hiện công tác XHHGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

2.5. Đối với giáo viên đứng lớp

- Bảo vệ an toàn về thể chất, tinh thần và tính mạng của trẻ trong thời gian trẻ ở nhà trường.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình GDMN do Bộ giáo dục ban hành.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn theo đúng quy định.

- Tuyên truyền tới các bậc cha mẹ học sinh các chủ trương về giáo dục mầm non.

- Tích cực trong công tác huy động trẻ đến trường

- Giữ gìn phẩm chất danh dự, uy tín của nhà giáo; Đối xử công bằng, tôn trọng nhân cách của trẻ; Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của giáo viên; các quy định về đạo đức nhà giáo theo quy định.

- Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ học sinh; Chủ động phối hợp với gia đình của trẻ để thực hiện mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các quy định của nhà trường, các quy định khác của pháp luật

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công

2.6. Bộ phận nuôi dưỡng:

- Đ/c Lưu Thị Thắm - Tổ phó CM nhà trẻ - Phụ trách bộ phận nuôi dưỡng

+ Tham mưu với Hiệu phó phụ trách nuôi dưỡng quản lý bếp ăn, xây dựng dây truyền làm việc của bộ phận nuôi hợp lý.

+ Cập nhật số liệu lương thực, thực phẩm, tính ăn đúng thời gian, chính xác, quản lý thực phẩm tại bếp chặt chẽ không để tình trạng cắt xén khẩu phần ăn của trẻ diễn ra tại bếp.

+ Bảo quản sổ sách nuôi dưỡng, phối hợp với Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng thay đổi thực đơn theo mùa phù hợp với đặc điểm của nhà trường; Hướng dẫn nhân viên giao nhận thực phẩm đúng nguyên tắc, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn của bộ phận nuôi.

+ Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng, các khâu giao nhận, chế biến thực phẩm, chất lượng các món ăn của giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và ngoài nhà bếp.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của bộ phận nuôi dưỡng theo từng tháng, năm học.

+ Kết hợp với Phó Hiệu trưởng bồi dưỡng nhân viên bộ phận nuôi và bồi dưỡng thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi, kiểm tra VSATTP, vệ sinh môi trường trong và ngoài bếp, công tác phòng chống dịch bệnh.

+ Xây dựng và bảo quản trang thiết bị nhà bếp.

- Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công.

2.7. Bộ phận văn phòng:

- Đ/c Lê Thị Linh - NV Kế toán - Phụ trách:

+ Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong Tổ thực hiện tốt các công việc của Tổ văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường và bảo quản trang thiết bị văn phòng.

+ Thực hiện hồ sơ sổ sách, tài liệu về công tác thu-chi tài chính, cùng Thủ quỹ đ/c Lê Thị Hồng Thoan thực hiện thu-chi, quyết toán các khoản tiền do phụ huynh đóng góp hàng tháng, các khoản trong ngân sách nhà nước công khai, minh bạch, đúng quy định...

- Làm sắp xếp nội vụ, vệ sinh hàng ngày trong khu Hiệu bộ, phục vụ các hội nghị, đón và tiếp khách, phối hợp thực hiện tổ chức các hội thi, các hoạt động phong trào, tổ chức sự kiện.

+ Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong bộ phận thực hiện tốt các công việc của bộ phận văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường và bảo quản trang thiết bị văn phòng...

3. Kế hoạch thực hiện theo tháng

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học 2025-2026 - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch các cuộc vận động và phong trào, làm báo cáo thống kê đầu năm học.... - Thực hiện CTGD giáo dục từ 05/9/2025 - Hoàn thành nhập các dữ liệu phần mềm CSDL; SAMS - Tổ chức cân đo lần 1 - Họp Ban ĐDCMHS, họp CMHS toàn trường - Duyệt kế hoạch giáo viên - Duyệt kế nhiệm vụ năm học với Phòng Văn hoá - Xã hội. - Tổ chức hội nghị công chức - Cập nhật phổ cập trên phần mềm. - Kiểm kê tài sản các lớp, các phòng ban trong toàn trường đầu năm học. - Kiểm tra theo kế hoạch: PHT phụ trách CM mẫu giáo; Các tổ chuyên môn. - Hoàn thiện hồ sơ sổ sách về công tác tuyển sinh và công tác phổ cập trẻ 5 tuổi. - Chỉ đạo các tổ, SHCM:02 lần/tháng - Tổ chức học tập chuyên đề dinh dưỡng, VSATTP tại trường <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Hiệu trưởng + HP - BGH+Toàn trường - Đ/c Cúc (PHT) - GVCN các lớp - Hiệu trưởng+ĐDB CMHS+GVCN - Đ/c Hạnh, Cúc - BGH - Toàn trường - Đ/c Hạnh (PHT) - BGH, KT, GV - BGH - BGH, TTCM, GV, NV - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV 	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức "Vui tết trung thu" cho các cháu tại trường. - Tổ chức cho CBQL và GV đi tiếp thu chuyên đề do Sở giáo dục tổ chức. - Chỉ đạo GV "XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm" tại nhóm, lớp. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp thực hiện ứng dụng PPGD STEAM cho trẻ. - HDGV làm ĐDDC, trang trí lớp theo chủ đề và tạo MT hoạt động mở cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV, NV, CMHS - CBGV, NV - BGH, TTCM 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra theo Kế hoạch: 03 GV, kiểm tra; Phó hiệu trưởng phụ trách CNTT - Kiểm tra thường xuyên; + Kiểm tra môi trường hoạt động tại các nhóm lớp. + Kiểm tra việc thực hiện công tác phòng chống dịch, VSMT, VSATTP nhà bếp, VSCN trẻ tại các nhóm lớp. + Kiểm tra việc thực hiện QCCM nghiệp vụ và công tác phòng tránh dịch bệnh và phòng chống TNTT tại các nhóm lớp, kiểm tra công tác nuôi dưỡng tại bếp ăn. - Kết hợp với TTYT Xuân trường, trạm y tế Xuân Bắc khám SK định kỳ cho HS. - Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập hội liên hiệp phụ nữ VN 20/10. - Duyệt kế hoạch GD của GV - Chỉ đạo các tổ, SHCM 02 lần/tháng - Tổ chức cho trẻ đi tham quan, dã ngoại theo Kế hoạch. * Bổ sung kế hoạch tháng: 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban KTNB - Ban KTNB-BGH - BGH - CBGV,NV - BGH - BGH, GV, CMHS 	
<p>Tháng 11/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động thi đua dạy tốt, học tốt và làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo lấy thành tích kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Tổ chức cho CBQL và GV đi dự kiến tập, tiếp thu chuyên đề của Sở GD (nếu có) - Tổ chức thao giảng GV toàn trường và thi GVG, thi làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ nguyên phế liệu, thi XDMT học tập lấy trẻ làm trung tâm cấp trường. - Kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Kiểm tra theo kế hoạch: 02 GV; 01 NV; KT việc thực hiện QCDC; - Kiểm tra thường xuyên + Kiểm tra HSSS của GV-NV toàn trường lần 1. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV - BGH, GV - CBGV, NV, HS - Ban KTNB - Ban KTNB-BGH 	

	<ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra công tác VSMT, việc thực hiện công tác PC dịch bệnh các nhóm lớp, việc thực hiện QCCM của GV - NV. + Kiểm tra VSMT, VSATTP tại bếp ăn, VSCN trẻ các nhóm lớp. - Chỉ đạo các tổ, SHCM 02 lần/tháng - Duyệt kế hoạch GD của GV * Bổ sung kế hoạch tháng: 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - Đ/c Hạnh, Cúc 	
<p>Tháng 12/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cân, đo chầm BĐSK cho trẻ lần 2. - Bồi dưỡng cho GV tham gia dự thi GVG cấp cơ sở (nếu có). - Tổ chức Chương trình “Ngày hội thể thao” cho trẻ khối mẫu giáo. - Tổ chức kiến tập CD về ứng dụng PPGD STEAM trong tổ chức các HĐGD. - Tổ chức cho trẻ tham quan, dã ngoại theo kế hoạch - Kiểm tra theo kế hoạch: 01 GV; 01 NV; Kiểm tra AT trường học, Ban ĐD CMHS - Kiểm tra thường xuyên; + Kiểm tra MT học tập của trẻ tại các nhóm lớp. + Kiểm tra việc thực hiện quy chế CM của GV-NV, kiểm tra VSMT các nhóm lớp, VSATTP tại bếp nhà bếp. + Kiểm tra đột xuất (nếu có) - Tổ chức chấm điểm môi trường học tập tại các nhóm lớp. - Tập hợp số liệu BC thông kê học kỳ I - Chỉ đạo các tổ, SHCM 02 lần/tháng - Duyệt Kế hoạch GD của GV * Bổ sung kế hoạch tháng: 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - BGH, TTCM, GV cốt cán - CBGV, NV, HS, CMHS - BGH, GV - BGH, GV, CMHS - Ban KTNB - BGH, TTCM - BGH, GV - Đ/c Hạnh, Cúc - Đ/c Hạnh, Cúc 	

Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tập hợp số liệu BC thống kê học kỳ I. Viết báo cáo sơ kết học kỳ I; BC sơ kết công tác KTNB - Bình bầu thi đua học kỳ I - Tổ chức sơ kết học kỳ I - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ, Quy chế chuyên môn - Kiểm tra theo kế hoạch: 03 GV, 01 NV; Bộ phận tài chính - Kiểm tra thường xuyên; - Kiểm tra công tác VSMT, VSDD, ATTP, việc phòng chống các bệnh truyền nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích của GV - NV toàn trường. - Kiểm tra HSSS của GV-NV toàn trường lần 2. - Kiến tập chuyên đề dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn; Kỹ năng tự bảo vệ bản thân. - Chỉ đạo các tổ SHCM 02 lần/tháng - Chỉ đạo GV thực hiện CTGD học kỳ II <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - Đ/c Nghĩa, Hạnh - CBGV, NV - CBGV, NV - BGH - Bna KTNB n - Ban KTNB-BGH - Đ/c Hạnh, Cúc - CBGV, NV - Đ/c Hạnh, Cúc, TTCM, GV - TCM 5 tuổi - BGH, TTCM, GV - BGH 	
Tháng 02/ 2026	<ul style="list-style-type: none"> - Lên kế hoạch nghỉ tết Âm lịch. - Tổ chức chương trình “<i>Bé vui đón tết và mùa xuân năm 2026</i>” cho trẻ toàn trường. - Thăm và tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, KT - Chỉ đạo GV cân, đo chắm BDSK cho trẻ lần 3. - Kiểm tra theo Kế hoạch: HĐGD và NDCS; tổ CM 4 tuổi và 5 tuổi - Kiểm tra thường xuyên; + Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của giáo viên nhân viên. + Kiểm tra nề nếp của trẻ sau khi nghỉ tết 	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Nghĩa (HT) - BGH, GV, NV, HS, CMHS - BGH, Ban đại diện CMHS, nhà hảo tâm - BHG, GV n - Ban KTNB - Ban KTNB-BGH 	

	<p>âm lịch.</p> <p>+ Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh và TNTT trong nhà trường, VSMT, VSATTP tại nhà bếp, VSCN các khu lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các tổ SHCM: 02 lần/tháng - Duyệt Kế hoạch GD của GV - Tổ chức cho trẻ tham quan, dã ngoại theo kế hoạch <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Hạnh, Cúc - Đ/c Hạnh, Cúc - BGH, GV, CMHS 	
<p>Tháng 3/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt lấy thành tích kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Bồi dưỡng cho giáo viên, NV tham dự hội thi GVG, NVG cấp Tỉnh (nếu có). - Tổ chức thi làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo phục vụ cho các chủ đề. - Tổ chức XD chuyên đề cho GV các khối kiến tập. Kiểm tra, đánh giá chất lượng NDCS và GD trẻ của GV các lớp. Kiểm tra việc thực hiện VSMT, VSATTP, VSCN trẻ của GV, NV toàn trường. - Kiểm tra HSSS của các nhóm lớp lần 3. - Kiểm tra theo kế hoạch: 02 GV, Bộ phận tiếp công dân...; Bộ phận văn thư - Kiểm tra thường xuyên: Việc thực hiện quy chế dân chủ, QCCM của GV - NV - Chỉ đạo các tổ SHCM 02 lần/tháng - Tổ chức cho trẻ đi tham quan, dã ngoại theo Kế hoạch <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV, NV - BGH, TTCM, GV cốt cán - BGH, GV - Đ/c Hạnh, Cúc - Đ/c Hạnh, Cúc - Ban KTNB - Ban KTNB-BGH - Đ/c Hạnh, Cúc - BGH, GV, CMHS 	

<p>Tháng 04/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo GV đánh giá trẻ cuối năm. - Chỉ đạo đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, PHT và chuẩn nghề nghiệp GVMN. - Hướng dẫn GV - NV viết SKKN + Tổ chức thu và chấm SKKN + Tập hợp SKKN xếp loại “<i>Xuất sắc</i>” gửi về Phòng VH-XH. - Kiểm tra HSSS về công tác tài chính của kế toán và thủ quỹ. - Kiểm tra theo Kế hoạch: 01 GV - Kiểm tra thường xuyên + KT việc thực hiện QCCM, QCDC - Hoàn thiện các loại HSSS, tập hợp số liệu báo cáo thống kê cuối năm. - Tổ chức Hội thi “<i>Rung chuông vàng</i>” cho trẻ khối MG 4 tuổi và 5 tuổi. - Hoàn thiện các loại hồ sơ về công tác phổ cập đề nghị công nhận phổ cập. - Tổ chức cho trẻ tham quan, dã ngoại theo Kế hoạch - Hoàn thiện hồ sơ KTNB * Bổ sung kế hoạch tháng: 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - BGH, GV, NV - Đ/c Nghĩa - Hội đồng SKKN n - Đ/c Nghĩa - Ban KTNB - Ban KTNB-BGH - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV, HS - Đ/c Hạnh - BGH, GV, CMHS Đ/c Hạnh 	
<p>Tháng 5/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế nuôi dạy trẻ, Quy chế chuyên môn GV - NV. - KT việc thực hiện chương trình của GV. - Kiểm tra HSSS của GV-NV lần 4. - KT việc thực hiện VSMT, VSATTP, PCDB, vệ sinh cá nhân trẻ của GV, NV - Chỉ đạo công tác đánh giá phân loại cán bộ công chức, viên chức cuối năm. - Tổ chức bình xét thi đua cuối năm cho CB, GV, NV toàn trường. Tổng hợp KQ thi đua GV - NV toàn trường. - Kiểm tra chất lượng trẻ 5 tuổi. - Viết báo cáo tổng kết NH 2025-2026, báo cáo thống kê gửi về Phòng VH-XH. - XD kế hoạch HĐ hè 2026, XD kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 - 2027. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - Đ/c Hạnh, Cúc - BGH - Đ/c Nghĩa - CBGV, NV - Đ/c nghĩa 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo lớp học CMHS cuối năm học - Hướng dẫn GV-NV viết báo cáo thi đua của tập thể, cá nhân NH 2025 - 2026. - Tổng kết năm học 2025 - 2026. Tổ chức chia tay học sinh 5 tuổi; Vui tết TN 01/6 <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đ/c Nghĩa - BGH, GV - Đ/c Nghĩa, Hạnh - CBGV, NV, HS, CMHS 	
Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động hè 2026. Chỉ đạo GV XD kế hoạch dạy hè 2026. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2026 - KT công tác VSMT, PCDBB các lớp. - Kiểm tra việc thực hiện VSDD và ATTP, kiểm tra VSMT các nhóm lớp. - Duyệt thi đua với Phòng VH-XH xã. - KT công tác dạy hè của GV các lớp. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV, NV - Đ/c Hạn, Cúc - BGH - BGH - Đ/c Nghĩa 	
Tháng 7,8/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hoạt động hè của GV. - Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển sinh, phổ cập trẻ năm học 2026 - 2027. - GV sưu tầm nguyên phế liệu làm ĐDDC, trang trí lớp chuẩn bị năm học mới. - Tổ chức cho CB - GV cốt cán đi tiếp thu chuyên đề hè do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề hè, BD chính trị cho CB, GV, NV toàn trường. - XD dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 và lịch trình hoạt động chuyên môn năm học 2026 - 2027. - Tham mưu, chuẩn bị tốt CSVC cho năm học mới. Kiểm tra việc thực hiện VSCN, VSMT, công tác PC dịch bệnh. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - Đ/c Hạnh - BGH, TTCM - BGH - BGH - BGH - BGH 	

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường Mầm non Xuân Bắc, Ban giám hiệu nhà trường yêu cầu giáo viên, nhân viên toàn trường thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của nhà trường và chủ động xây dựng Kế hoạch của lớp mình, Ban giám hiệu sẽ kiểm tra, đánh giá xếp loại thi đua các cá nhân theo những chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học.

Nhà trường Kính mong được đón nhận sự quan tâm Lãnh đạo UBND xã và ý kiến đóng góp, chỉ đạo của lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội xã để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đã đề ra./.

Nơi nhận:

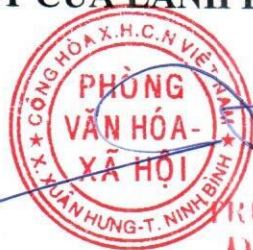
- UBND xã Xuân Hưng (để b/c);
- Phòng VH-XH xã Xuân Hưng (để b/c);
- Trường MNXB (để t/h);
- Lưu VT./.



Vũ Thị Kim Nghĩa

42

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG VĂN HOÁ - XÃ HỘI



TRƯỜNG PHÒNG
Đồ Quốc Hội



PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025 - 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 120/KH-MNXP ngày 03/9/2025 của trường mầm non Xuân Bắc)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ kiêm nhiệm
1	Lê Thị Kim Thoa	1973	Cao đẳng	GV dạy lớp 5TA2	Tổ trưởng CM tổ 5T
2	Lê Ngọc Ánh	2000	Đại học	GV dạy lớp 5TA2	Bí thư đoàn TN
3	Vũ Thị Lan	1993	Đại Học	GV dạy lớp 5TA1	P. Bí thư đoàn TN
4	Lê Thị Dương	1994	Đại học	GV dạy lớp 5TA1	
5	Nguyễn Thị Vân	1982	Đại học	GV dạy lớp 5TA3	
6	Nguyễn Thị Duyên	1987	Đại Học	GV dạy lớp 4TB2	Tổ trưởng CM tổ 4T
7	Nguyễn Thị Mầu	1969	Cao đẳng	GV dạy lớp 4TB2	
8	Lê Thị Hiếu	1981	Đại học	GV dạy lớp 4TB1	
9	Đỗ Thị The	1979	Đại học	GV dạy lớp 4TB3	
10	Lê Thị Cúc	1974	Cao đẳng	GV dạy lớp 4TB4	
11	Lê Thị Hồng Gấm	1974	Cao đẳng	GV dạy lớp 3TC1	Tổ trưởng CM tổ 3T
12	Mai Thị Mùi	1981	Đại học	GV dạy lớp 3TC1	
13	Mai Thị Hằng	1982	Đại học	GV dạy lớp 3TC2	
14	Phạm Thị Hòa	1982	Đại học	GV dạy lớp 3TC3	
15	Lê Thị Hồng Thoan	1977	Cao đẳng	GV dạy lớp 3TC3	Thủ quỹ
16	Đỗ Thị Vân Anh	1986	Đại học	GV dạy lớp NTD2	
17	Nguyễn Thị Luyến	1987	Đại học	GV dạy lớp NTD2	
18	Nguyễn Thị P. The	1985	Đại học	GV dạy lớp NTD1	
19	Phạm Thị Hường	1994	Trung cấp	GV dạy lớp NTD1	
20	Lê Thị Hồng Diệu	1991	Đại học	GV dạy lớp NTD3	
21	Vũ Thị Thanh Thủy	1975	Cao đẳng	GV dạy lớp NTD3	
22	Hoàng Thị Thúy	1975	Cao đẳng	GV dạy lớp D1, D2	
23	Lưu Thị Thắm	1973	Đại học	GV dạy lớp NTD3	TPCM nhà trẻ-PTDD
23	Lê Thị Linh	1990	Cao đẳng	Nhân viên kế toán	Phụ trách bộ phận VP
24	Mai Thị Thanh Toan	1982	Trung cấp	Nhân viên nấu ăn	
25	Lê Thị Hồng Thúy	1989	Chứng chỉ	Nhân viên nấu ăn	
26	Nguyễn Thị Hồng Vân	1981	Chứng chỉ	Nhân viên nấu ăn	
27	Nguyễn Thị Thắm	1974	Chứng chỉ	Nhân viên nấu ăn	
28	Vũ Hải Trường	1964		Nhân viên bảo vệ	